TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2022/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 31 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu H

ĐKHKTT: Số 9, Trung H 5, phường Đằng L, quận Hải A, thành phố Hải Phòng.

Nơi ở: Số 348 đường Đằng H, phường Đằng H, quận Hải A, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Khoa Trung H1

ĐKHKTT: Số 9, Trung H 5, phường Đằng L, quận Hải A, thành phố Hải Phòng.

Nơi ở: Ngõ 75 Trung H 7, phường Đằng L, quận Hải A, Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu H và anh Khoa Trung H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Thu H và anh Khoa Trung H1 cùng thuận tình ly hôn.

(Chị Phạm Thị Thu H và anh Khoa Trung H1 có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2005 tại Ủy ban nhân dân phường Đằng L, quận Hải A, Hải Phòng).

- Về nuôi con:

Đối với con chung Khoa Kim Hoàng S, sinh ngày 08/9/2002, đã trưởng thành, chị H và anh H1 không yêu cầu giải quyết.

Anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Khoa Thị Minh X, sinh ngày 23/01/2006 và Khoa Kim Hoàng Th, sinh ngày 22/9/2013, đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh H1 số tiền 1.500.000đ/1tháng/1con *(một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng cho một con*) tính từ ngày 01/11/2022 đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định, gồm: 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tổng án phí là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*). Chị H đã nộp đủ án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004764 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng.

3. Kể từ ngày anh Khoa Trung H1 có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, chị Phạm Thị Thu H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đằng L,
quận Hải A, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy